

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2017/HSPT
Ngày: 02/8/2017

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Minh.

Ông Nguyễn Văn Tính.

Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:

-Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lưu Thị Tuyết Nhung - Thư ký TAND tỉnh Bắc Ninh.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh- Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 58/2017/HSPT ngày 01 tháng 6 năm 2017 do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn N đối với bản án sơ thẩm số 18/2017/HSST ngày 20/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn N**, sinh năm 1967; nơi ĐKKHKT: thôn Đ, xã Đhuyện T, tỉnh Bắc Ninh; trình độ học vấn: 4/10; nghề nghiệp: làm ruộng; con ông Nguyễn Văn P và bà Nguyễn Thị Y; có vợ là Nguyễn Thị L và 02 con, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: không có; bị tạm giữ từ ngày 02/9/2016 đến 11/9/2016, hiện tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

Bị cáo không kháng cáo nhưng được Tòa án phúc thẩm xem xét:

Họ và tên: Nguyễn Văn G, sinh năm 1973; trú tại: thôn Đ, xã Đ, huyện T, Bắc Ninh; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Nguyễn Thị T và 03 con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ

nhất sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ 02/9/2016 đến 04/9/2016 (Tòa án không triệu tập).

Trong vụ án còn có 7 bị cáo khác, do không có kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành và bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành thì nội dung vụ án như sau:

Hồi 23h 30 ngày 01/9/2016, Công an huyện Thuận Thành bắt quả tang tại nhà Nguyễn Văn N 1 vụ đánh bạc dưới hình thức đánh ba cây sát phạt nhau bằng tiền. Bắt giữ các đối tượng gồm: Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn V, Đỗ Minh T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn G, Nguyễn Văn Đ, Phạm Văn H, Nguyễn Minh V, Nguyễn Văn H và Đỗ Đình K đều ở thôn Đ, xã Đ, huyện T. Thu giữ tang vật: 01 chiếu cói màu đỏ trắng, 50 quân bài tú lơ khơ và 4.900.000đ xung quanh nơi đánh bạc. Ngoài ra khi bị bắt các đối tượng tự giác giao nộp 16.010.000đ cất giữ trong người.

Qua điều tra xác định: Khoảng 20h ngày 01/9/2016, H, C, T, V, Đ, C, V, T đến nhà N chơi rồi rủ nhau đánh bạc hình thức ba cây. N đồng ý rồi đi giải chiếu và chuẩn bị bộ bài tú lơ khơ 52 quân để cùng đánh bạc. Trong quá trình đánh có đối tượng hết tiền thì ngồi xem và có đối tượng khác vào thay chân. Các đối tượng quy định mỗi người đánh bạc được Chương (tức là cái) chia cho 3 quân bài, sau đó cộng tổng điểm của 3 quân bài rồi so sánh với Chương, ai cao hơn là thắng, nếu được 10 điểm thì được nhân đôi số tiền đặt, nếu sập (có 3 quân bài giống nhau) thì được nhân ba lần số tiền đặt. Ngoài ra quy định mức đánh thấp nhất mỗi ván là 50.000đ, không quy định mức cao nhất. Trong quá trình đánh, các đối tượng tham gia đánh bạc đã bỏ ra 150.000đ tiền hồ cho N, N đã sử dụng số tiền này vào việc đánh bạc. Đến 23h30 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Thuận Thành bắt quả tang.

Các đối tượng tự nguyện giao nộp số tiền đánh bạc cất giấu trong người đã sử dụng vào việc đánh bạc gồm: Nguyễn Văn N 300.000đ; Phạm Văn H 1.000.000đ; Nguyễn Văn Đ 60.000đ; Nguyễn Văn C 300.000đ; Nguyễn Văn G 800.000đ; Nguyễn Văn V 300.000đ; Nguyễn Văn T, Nguyễn Minh V, Đỗ Minh T đến khi bị bắt đều đã thua hết. Ngoài ra số tiền 4.900.000đ thu giữ xung quanh nơi đánh bạc gồm có 1.400.000đ của Nguyễn Văn Đ và 3.500.000đ của Nguyễn Văn C đều khai nhận là tiền đã và sẽ sử dụng vào việc đánh bạc.

Như vậy tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 7.660.000đ.

Tại bản Cáo trạng số 62/CTr ngày 09/11/2016 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn V, Đỗ Minh T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn G, Nguyễn Văn Đ, Phạm Văn H, Nguyễn Minh V, Nguyễn Văn H và Đỗ Đình K về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự.

Từ nội dung trên, bản án sơ thẩm số 18/2017/HSST ngày ngày 20/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn V, Đỗ Minh T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn G, Nguyễn Văn Đ, Phạm Văn H, Nguyễn Minh V, Nguyễn Văn H và Đỗ Đình K phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 BLHS.

Xử phạt Nguyễn Văn N 05 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/9/2016 đến 11/9/2016 và xử phạt bị cáo 5.000.000đ.

Ngoài ra bản án còn tuyên về hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 24/4/2017 bị cáo Nguyễn Văn N kháng cáo bản án xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa hôm nay, Bị cáo N có mặt và giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích nội dung, tính chất, mức độ của vụ án cùng hành vi phạm tội của bị cáo, đánh giá các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo hưởng án treo.

Bị cáo không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị HĐXX cho bị cáo hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

Hội đồng xét xử phúc thẩm

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn N có mặt hoàn toàn khai nhận hành vi phạm tội của mình như án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án do cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm

thu thập được đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 01/9/2016 bị cáo Nguyễn Văn N đã cho 8 bị cáo khác đánh bạc tại gia đình nhà mình với hình thức ba cây sát phạt nhau bằng tiền. Trong quá trình đánh bạc, các bị cáo đã đưa cho N số tiền hồ là 150.000đ, Bị cáo N đã dùng số tiền này tham gia đánh bạc đến khoảng 23h30 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Thuận Thành bắt quả tang, thu giữ số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 7.660.000đ, trong đó Bị cáo N có 300.000đ.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý; cho 8 bị cáo khác đánh bạc tại nhà mình và cũng tham gia đánh bạc từ đầu cho đến khi bị bắt quả tang, như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 của BLHS như án sơ thẩm đã quy kết.

Hành vi phạm tội của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến trật tự an toàn công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Từ tệ nạn cờ bạc có thể sẽ dẫn đến những tội phạm khác như: trộm cắp, cướp giật....để lấy tiền thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Vì vậy cần xét xử nghiêm đối với bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét nội dung kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy:

Trong vụ án này, Bị cáo N là chủ nhà, đã đồng ý cho các bị cáo khác đánh bạc tại nhà mình, là kẻ chuẩn bị bài tú lơ khơ và trải chiếu để các con bạc sát phạt nhau. Tuy nhiên, HĐXX phúc thẩm thấy rằng, hành vi phạm tội của bị cáo mang tính tự phát, khi các bị cáo khác đến nhà bị cáo rủ nhau đánh bạc thì bị cáo đồng ý, như vậy bị cáo không phải là kẻ khởi xướng, rủ rê để thực hiện hành vi phạm tội. Trong quá trình đánh bạc, bị cáo được các bị cáo khác trả 150.000đ (gọi là tiền hồ) và đã sử dụng số tiền này vào việc đánh bạc. Bản thân bị cáo là người lao động lương thiện, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại các phiên tòa thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải, số tiền tham gia đánh bạc ít hơn các bị cáo khác trong vụ án. Trong thời gian chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo đã tự nguyện nộp 5.000.000đ tiền phạt bổ sung theo quyết định của án sơ thẩm. Mặt khác, HĐXX cũng thấy rằng, gia đình bị cáo có công với cách mạng, có bố mẹ đã được tặng thưởng huân, huy chương kháng chiến. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đáng kể cho bị cáo khi quyết định hình phạt. Xét thấy không cần thiết buộc bị cáo cách ly khỏi xã hội mà chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức án sơ thẩm nhưng cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương cũng đủ điều kiện cải tạo trở thành công dân lương thiện như phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Trong vụ án này, HĐXX còn thấy rằng: án sơ thẩm tuyên phạt bị cáo G 10.000.000đ. Hồ sơ vụ án thể hiện trước khi xét xử bị cáo G đã nộp số tiền 10.000.000đ vào Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Thành. Lẽ ra khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm phải xác nhận bị cáo đã nộp đủ khoản tiền này và trừ cho bị cáo theo biên lai đã nộp; nhưng Tòa án cấp sơ thẩm lại buộc bị cáo phải nộp số tiền phạt 10.000.000đ trong hạn 60 ngày là không đúng. Vì vậy Tòa án phúc thẩm sửa phần quyết định này của án sơ thẩm, Tòa án cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Do kháng cáo của được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248 của BLTT hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn N. Sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; khoản 3 Điều 7; điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt Nguyễn Văn N 05 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Đ, huyện T, tỉnh Bắc Ninh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn N 5.000.000đ để sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 30 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn G 10.000.000đồng về tội “Đánh bạc”.

Xác nhận bị cáo G đã nộp 10.000.000đ tại Biên lai thu số AA/2014/0007569 ngày 20/4/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Bị cáo đã nộp đủ tiền phạt.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000đ án phí HSST và không phải chịu án phí HS phúc thẩm.

Xác nhận Bị cáo N đã nộp 5.200.000đ tại Biên lai thu số AA/2014/0007622 ngày 27/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Thành. Bị cáo đã nộp đủ tiền phạt bổ sung và án phí HSST.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh.
- Phòng PV27; PC 81 CA tỉnh Bắc Ninh.
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Ninh.
- TAND huyện Thuận Thành;
- UBND xã Đ ;
- Lưu hs.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán- chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Tuấn